

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2025/HSST

Ngày 24 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Đình Hoàng

2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M (tên gọi khác: M L), sinh ngày 17/7/2004 tại tỉnh Gia Lai; nơi thường trú: Tổ 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai;; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phùng Đ và bà Lê Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/02/2025 đến ngày 09/02/2025 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân Đ, Nguyễn Bá P, Lê Sỹ Tấn T, Nguyễn Văn K, Chu Ngọc C, Nguyễn Minh V, Trần Văn N1 (sinh ngày 25/6/2008, trú thôn Phú T, xã Ia B, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai) và các đối tượng Quốc Th, T1, D (đều chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) có quan hệ quen biết nhau. Đ có mâu thuẫn cá nhân với

Lê Anh N2, nên tối ngày 14/4/2023 N1 và một số đối tượng khác đến nhà Đ ở thôn Ia R, phường Chi L, TP.P, tỉnh Gia Lai để tìm Đ; do Đ đi vắng, nên N2 đập vào cổng nhà Đ rồi bỏ đi. Khi Đ về nhà, thì bị ông Phạm Hồng G (là cha của Đ) la mắng, nên Đ bức tức và nảy sinh ý định sẽ đánh trả thù nhóm N2. Tối ngày 15/4/2023, Đ rủ Nguyễn Bá P và Quốc Th, T1, D đến nhà Đ nhậu, để nếu nhóm N2 đến thì sẽ đánh. Trong lúc ngồi nhậu, Đ gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn K giúp Đ đánh nhóm N2, thì K đồng ý. K gọi điện thoại rủ Lê Sỹ Tấn T và đối tượng tên Quốc H (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) cùng đi đánh nhau giúp Đ, thì Tấn T và Quốc H đồng ý. T rủ Chu Ngọc C, Nguyễn Văn Th, Vũ Hoàng A và Trần Văn N cùng đi đánh nhau giúp Đ, thì tất cả đều ý. Sau khi liên lạc, rủ rê nhau xong, tất cả đi xe mô tô đến tập hợp tại nhà Đ để nhậu và chờ nếu nhóm N2 đến thì sẽ đánh. Một lúc sau, Phạm Xuân S (sinh ngày 29/9/2008, em ruột của Đ) đi chơi về thấy Đ và cả nhóm đang chuẩn bị để đánh nhau với nhóm N2, nên S cũng tham gia. Nguyễn Minh V đang đi chơi từ trung tâm TP.P về huyện Chư P; khi đi ngang nhà Đ thì được rủ vào để cùng đi đánh nhau, thì V đồng ý. Đ và cả nhóm chờ nhóm N2 đến khuya, nhưng nhóm N2 không đến. Khoảng 02 giờ ngày 16/4/2023, Đ rủ cả nhóm đi ra trung tâm TP.P để tìm đánh nhóm N2, thì tất cả đều đồng ý. Đ và cả nhóm chuẩn bị, mang theo một số hung khí và chở nhau như sau:

- Đình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu trắng-xanh (chưa xác định được biển số, là xe của Đ) chở K ngồi giữa, P ngồi sau; K và P mỗi người cầm 01 dao phóng lộn (được chế tạo bằng ống kim loại, dài khoảng 1,5 mét; một đầu hàn lưỡi dao nhọn).

- Quốc Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu xanh-đen (chưa xác định được biển số, chủ sở hữu) chở T; T không cầm hung khí.

- Hoàng A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu đỏ, biển số 81T1-191.86 chở Th ngồi giữa, S ngồi sau; Th và S mỗi người cầm 01 dao phóng lộn.

- V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đen nhám, biển số 81B3-162.07 chở Tấn T ngồi giữa, N ngồi sau; Tấn T cầm 01 dao phóng lộn, N không cầm hung khí.

- Quốc H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen (chưa xác định được biển số, chủ sở hữu) chở C; C cầm 01 dao phóng lộn.

- Đối tượng D đi bằng phương tiện nào, cùng với ai, hiện chưa xác định được.

Đ và cả nhóm dàn thành hàng ngang, cùng nhau di chuyển qua các tuyến đường Trường Ch, Hùng V, Lê L, Trần P và đến khu vực chợ đêm ở đường Trần P để tìm đánh Lê Anh N2 và những người trong nhóm N2.

Lúc này, Trần Cao K điều khiển xe mô tô chở Lê Anh N, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô chở Võ Long Tr, Đỗ Văn Tr1 (sinh năm 2005, trú đường Phạm Ngọc Th, phường Đồng Đ, TP.P) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn L (sinh năm 2006, trú phường Tây S, TP.P, tỉnh Gia Lai) đang đi trên đường Trần P,

TP.P. Khi đến đoạn công Bến xe TP.P, thì nhóm Đ và nhóm N2 gặp nhau; thấy nhóm Đ đông người, sợ đánh nhau nên Tru điều khiển xe mô tô chở L bỏ chạy. Lúc này khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, thấy nhóm Đ, N2 chửi lớn tiếng và lấy trong người ra 01 bình xịt hơi cay, 01 khẩu súng pháo giơ lên bắn để đe dọa. Thấy N2 có súng và bình xịt hơi cay, thì nhóm Đ tản ra bỏ chạy. K chở N2 vượt lên trước xe của Hoàng A đang chở Th, S, để K xịt hơi cay; do bị cay mắt nên Hoàng A chở Th, S bỏ chạy ra Quảng trường Đại đoàn k để rửa mặt. Đ chở P và Kh, Quốc Th chở T chạy theo đường Trần Ph hướng về đường Nguyễn Th; Quốc H chở Ch chạy rẽ sang đường Hoàng Văn T hướng về đường Hùng V. Sau khi N2 xịt hơi cay vào xe của Hoàng A, K chở N, M chở Tr đuổi theo xe của Đ và Th theo đường Trần Ph. Khi bỏ chạy đến đoạn số nhà 226 đường Trần Ph, phường Diên H (đoạn trước Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Công an tỉnh Gia Lai), Đ không thấy các xe trong nhóm của mình theo sau, nên Đ và Th quay xe lại tìm do sợ đã bị nhóm N2 chặn đánh. Th quay xe trước, thì xe do K chở N2, M chở Tr cũng vừa đuổi đến; T ngồi sau dùng dao phóng lộn chém về phía K nhưng không trúng. Đ quay xe sau, chạy thẳng đến vị trí xe của K; P cầm dao phóng lộn trên tay trái đâm một nhát về phía K, thì trúng vào bắp tay trái của K gây thương tích (02 xe đi ngược chiều nhau). Lúc này, xe mô tô do M chở Tr hết xăng, nên cả hai bỏ xe chạy bộ vào đường hẻm bên cạnh Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy để trốn. K điều khiển xe mô tô đến Bệnh viện TP.P để sơ cứu vết thương, nhưng chỉ được nhân viên y tế băng bó tạm thời và yêu cầu đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu vì vết thương nặng. N điều khiển xe mô tô chở K quay lại đường Trần P để tìm M và Tr thì gặp lại nhóm Đ, Th, nên N2 chở K chạy về hướng Bến xe TP.P; nhóm Đ đuổi theo sau, P dùng dao phóng lộn đâm K nhưng không trúng. Khi đến Bến xe, N2 chở K chạy vào bên trong, thì nhóm Đ bỏ đi.

Đối với Vũ Hoàng A, Nguyễn Văn Th và Phạm Xuân S, sau khi chạy ra Quảng trường Đại đoàn k để rửa mặt thì chở nhau quay lại khu vực chợ đêm TP.P để tìm Đình và những người trong nhóm. Khi A chở Th và S đi đến đường Lê L hướng về đường Trần Ph (đoạn trước cửa hàng vật liệu xây dựng Thế D), thì gặp Lê Anh N2 đang chở Trần Cao K trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen, biển số 81B3-344.19 đi ngược chiều đến (lúc này N2 và K vừa thoát khỏi sự truy đuổi của Phạm Xuân Đ, Quốc Th). Thấy N2, Th hét lớn: “*Nó kia, nó kia*”, để A và S cùng nhìn thấy; A điều khiển xe mô tô chạy đến gần, để Th và S cùng nhảy xuống xe cầm dao phóng lộn đuổi đánh N2 và K. Do lúc này K đã bị thương, nên N2 và K bỏ lại xe chạy bộ vào chợ đêm để trốn. Th và S đuổi theo một đoạn thì không đuổi kịp, nên quay lại dùng dao phóng lộn đập, chém vào xe mô tô 81B3-344.19 gây hư hỏng, gãy rời chắn bùn bánh sau và biển số. Thấy Th và S cầm hung khí, thực hiện hành vi đuổi đánh người khác và đập phá tài sản, nên một số tiểu thương buôn bán ở gần đó la lớn “*Gọi 113 đi*”. Sợ có Cảnh sát 113 đến, nên Th và S không tiếp tục đập phá xe mô tô 81B3-344.19; S nhặt chắn bùn bánh sau có gắn biển số 81B3-344.19, rồi cùng với Th lên xe mô tô để A điều khiển chở bỏ đi.

Đối với các xe mô tô do Nguyễn Minh V điều khiển chở Lê Sỹ Tấn T và Trần Văn Ngh, Quốc H điều khiển chở Chu Ngọc C, khi gặp nhóm Lê Anh N2 ở đường Trần P thì tản ra bỏ chạy sau đó quay về nhà Phạm Xuân Đ. Đối với Trần

Cao K, sau khi cùng Lê Anh N2 chạy trốn vào chợ đêm, thì đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai xử lý, điều trị vết thương ở tay do bị Nguyễn Bá P đâm trúng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định hành vi rủ rờ, tập hợp lực lượng, mang theo nhiều hung khí nguy hiểm, di chuyển hàng ngang trên nhiều tuyến đường trung tâm TP.P, sau đó xịt hơi cay, đuổi đánh, đâm chém nhau, đập phá tài sản do nhóm của Phạm Xuân Đ và nhóm của Lê Anh N2 thực hiện đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự nơi công cộng, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Hiện Phạm Xuân Đ, Nguyễn Bá P, Nguyễn Văn K, Lê Sỹ Tấn T, Vũ Hoàng A, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Minh V, Chu Ngọc C, Lê Anh N2, Võ Long Tr và Trần Cao K đã bị khởi tố điều tra, truy tố và bị Tòa án nhân dân TP.P, tỉnh Gia Lai xét xử về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Riêng Nguyễn Văn M, sau khi cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội thì bỏ đi khỏi địa phương, nên bị Cơ quan điều tra khởi tố, truy nã. Đến ngày 06/02/2025, M bị bắt theo Quyết định truy nã. Tại Cơ quan điều tra, M đã khai nhận về hành vi cùng với các đồng phạm (Lê Anh N2, Trần Cao K, Võ Long Tr) đuổi đánh nhóm Phạm Xuân Đ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự nơi công cộng vào rạng sáng ngày 16/4/2023, như nêu trên.

Đối với các hung khí, phương tiện có liên quan, các đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn M và các đồng phạm, đã được nhận định, xử lý tại Bản án số 207, ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân TP.P, tỉnh Gia Lai.

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 28/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các đối tượng tham gia gây rối, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, Nguyễn Văn M cùng với các đồng phạm gồm Lê Anh N, Trần Cao K, Võ Long Tr đã thực hiện hành vi la hét, chửi bới, dùng bình xịt hơi cay, điều khiển xe mô tô đuổi đánh nhau với nhóm Phạm Xuân Đ, Nguyễn Bá P, Nguyễn Văn K, Lê Sỹ Tấn T, Vũ Hoàng A, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Minh V, Chu Ngọc C ở đường Trần Ph, đoạn từ Bến xe trung tâm thành phố P đến số nhà 226 đường Trần Ph, phường Diên H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nhóm Đ có sử dụng hung khí là dao phông lợn tự chế để đánh lại nhóm M. Hành vi của M, các đối tượng trong nhóm M và các đối tượng trong nhóm Đ đã gây ồn ào, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự nơi công cộng, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Sau khi cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội, M bỏ trốn và bị khởi tố, truy nã; đến ngày 06/02/2025, thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội này là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc cùng với Lê Anh N2, Trần Cao K, Võ Long Tr la hét, chửi bới, dùng bình xịt hơi cay, điều khiển xe mô tô đuổi đánh nhau là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân; sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, các đặc điểm về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Tất cả các đối tượng tham gia gây rối là Lê Anh N2, Trần Cao K, Võ Long Tr, Phạm Xuân Đ, Nguyễn Bá P, Nguyễn Văn K, Lê Sỹ Tân T, Vũ Hoàng A, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Minh V, Chu Ngọc C đã bị Toà án nhân dân thành phố P xét xử về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (Bản án số 207/2024/HS-ST ngày 30/9/2024) nên không xử lý trong vụ án này.

[8] Về vật chứng: Đối với các hung khí, phương tiện có liên quan, các đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn M và các đồng phạm, đã được Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận định, xử lý tại Bản án số 207/2024/HS-ST ngày 30/9/2024 nên không xử lý trong vụ án này.

[9] Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 06/02/2025).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Pleiku;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thu